

**KẾ HOẠCH**  
**Tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý**  
**huyện Yên Sơn năm 2024**

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008, Luật Viên chức ngày 15/11/2020, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 38/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 về ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; số 404/QĐ-UBND ngày 24/10/2023 về ban hành Đề án thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2023 - 2025; số 479/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 về việc phê duyệt vị trí chức danh lãnh đạo, quản lý thực hiện thi tuyển trong năm 2024;

Căn cứ Quy định số 18-QĐ/HU ngày 14/4/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

Căn cứ Nghị quyết số 138-NQ/HU ngày 28/3/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác tổ chức - cán bộ;

Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn ban hành Kế hoạch tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý năm 2024, nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý nhằm phát hiện, lựa chọn những người có đức, có tài bố trí đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị để đóng góp sức lực, trí tuệ cho sự phát triển của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng công tác bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện đội ngũ cán bộ lãnh đạo, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ theo quan điểm của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018.

## 2. Yêu cầu

- Tổ chức thi tuyển đảm bảo đúng quy định của Đảng, Nhà nước và thẩm quyền phân cấp quản lý.

- Thực hiện quy trình thi tuyển đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và có chất lượng, hiệu quả; lựa chọn được người có đủ phẩm chất, năng lực, phù hợp với yêu cầu, vị trí chức danh lãnh đạo, quản lý.

- Đảm bảo khách quan, công bằng, công khai, dân chủ, cạnh tranh lành mạnh trong quá trình tổ chức thi tuyển.

- Đảm bảo đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục, thời gian, lộ trình, nội dung, hình thức thi tuyển theo quy định tại Đề án và theo quy định của Đảng và Nhà nước hiện hành.

## 3. Nguyên tắc thực hiện

- Cấp ủy thống nhất lãnh đạo, chỉ đạo mọi mặt công tác thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý.

- Việc tổ chức thi tuyển phải đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh, đúng thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ; chọn được người giỏi nhất trong số những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi để bổ nhiệm vào chức vụ tuyển chọn. Chỉ thực hiện thi tuyển đối với trường hợp bổ nhiệm mới (*không áp dụng đối với bổ nhiệm lại*).

- Người tham gia dự tuyển phải đảm bảo về năng lực, trình độ chuyên môn và các điều kiện khác theo yêu cầu của chức vụ tuyển chọn; được quy hoạch chức danh bổ nhiệm nếu là nguồn nhân sự tại chỗ hoặc được quy hoạch chức danh tương đương nếu là nguồn nhân sự từ nơi khác.

- Khi tổ chức thi tuyển phải có từ 02 người trở lên tham gia dự tuyển vào 01 chức danh tuyển chọn. Trường hợp chỉ có 01 người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi hoặc không có người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thì tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm có trách nhiệm báo cáo cấp trên cử thêm người ở cơ quan khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển hoặc quyết định không thi và không thực hiện việc bổ nhiệm đối với chức danh này.

- Trường hợp cơ quan có thẩm quyền đã quyết định danh sách người đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển bảo đảm có ít nhất 02 người dự tuyển vào 01 chức danh tuyển chọn, nhưng đến ngày tổ chức thi chỉ có 01 người dự thi thì hội đồng thi tuyển vẫn tổ chức thi theo kế hoạch.

- Cán bộ, công chức, viên chức được tuyển chọn phải đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý đăng ký thi tuyển. Kiên quyết không để lọt những người không xứng đáng, không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

## II. CHỨC DANH, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ THI TUYỂN

### 1. Chức danh thi tuyển: 04 vị trí, cụ thể như sau:

- Phó Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng: 01 vị trí.

- Phó Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 01 vị trí.

- Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Kim Quan: 01 vị trí.

- Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hữu Thổ: 01 vị trí.

## **2. Đối tượng tham gia dự tuyển**

### **2.1. Nhân sự tại chỗ**

a) Cán bộ, công chức, viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và trong quy hoạch của chức danh tuyển chọn, đang công tác tại cơ quan, đơn vị có chức danh thi tuyển.

b) Cán bộ, công chức, viên chức được quyền không tham gia dự tuyển khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Không đủ sức khỏe dự tuyển (*đang mắc bệnh hiểm nghèo; đang mất khả năng nhận thức; bị ốm đau đang điều trị nội trú tại bệnh viện được cơ quan y tế có thẩm quyền từ cấp huyện trở lên xác nhận*).

- Đang trong thời gian được cử đi học tập, đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài.

- Cán bộ, công chức, viên chức nữ đang trong thời gian nghỉ chế độ thai sản.

Cán bộ, công chức, viên chức không thuộc đối tượng được quyền không đăng ký tham gia dự tuyển nêu trên, nếu không đăng ký dự tuyển thì hằng năm khi rà soát danh sách quy hoạch, cơ quan, đơn vị rà soát, đưa ra khỏi danh sách quy hoạch năm kế tiếp của chức danh không đăng ký thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý hoặc tương đương hoặc thông báo tới cơ quan, đơn vị liên quan (*trường hợp có cơ quan, đơn vị đề nghị quy hoạch*).

### **2.2. Nhân sự nơi khác**

a) Đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện

Cán bộ, công chức, viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và được quy hoạch chức danh tương đương với chức danh tuyển chọn.

b) Đối tượng khác

Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Tuyên Quang có đủ điều kiện, tiêu chuẩn và trong quy hoạch của các chức danh tương đương với chức danh tuyển chọn, được quyền đăng ký dự tuyển.

## **3. Quyền và nghĩa vụ của người tham gia dự tuyển**

### **3.1. Quyền của người tham gia dự tuyển**

- Được cơ quan có thẩm quyền sử dụng tạo điều kiện tham gia dự tuyển.

- Được cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi tuyển thông báo về danh sách những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển, thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển, nội dung thi tuyển.

- Được quyền tiếp cận các tài liệu và thông tin liên quan đến vị trí dự tuyển (*trừ tài liệu mật*) để có tư liệu cho việc tham gia thi tuyển.

- Được lãnh đạo cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm theo quy định sau khi đạt kết quả tuyển chọn vào vị trí chức danh dự tuyển.

### **3.2. Nghĩa vụ của người tham gia dự tuyển**

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của hội đồng thi tuyển trong quá trình tham gia dự tuyển.

- Chịu trách nhiệm về tính trung thực đối với các nội dung trong hồ sơ đăng ký dự tuyển. Kê khai thông tin thiếu trung thực liên quan đến nội dung hồ sơ dự tuyển sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

#### **4. Tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển:**

##### **4.1. Tiêu chuẩn chung**

- Đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

- Có hồ sơ, lý lịch cá nhân rõ ràng, đầy đủ, được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác nhận.

- Không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 17 Điều 1, khoản 8 Điều 2 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019 và các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

##### **4.2. Tiêu chuẩn riêng từng chức danh dự tuyển**

4.2.1. Đối với chức danh Phó Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 15/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Công Thương; tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo phụ trách lĩnh vực công thương của Phòng Kinh tế thành phố, Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 15/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Xây dựng; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng, phòng Quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh); Quy định số 19-QĐ/HU ngày 14/4/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy và các điều kiện bổ nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

4.2.2. Đối với chức danh Phó Trưởng Phòng Nông nghiệp và PTNT: Đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 30/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh), Quy định số 19-QĐ/HU ngày 14/4/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy và các điều kiện bổ nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

4.2.3. Đối với chức danh Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Kim Quan: Đáp ứng các điều kiện theo quy định của Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ Trường Mầm non, Quy định số 19-QĐ/HU ngày 14/4/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy và các điều kiện bổ nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

4.2.4. Đối với chức danh Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hữu Thô: Đáp ứng các điều kiện theo quy định của Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ Trường Tiểu học, Quy định số 19-QĐ/HU ngày 14/4/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy và các điều kiện bổ nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

## **5. Hồ sơ đăng ký dự tuyển**

Người đăng ký dự tuyển nộp 02 bộ hồ sơ gồm:

- (1) Đơn đăng ký dự tuyển (theo mẫu).
- (2) Bản sơ yếu lý lịch theo mẫu 2C/TCTW-98 của Ban Tổ chức Trung ương, có dán ảnh màu khổ 4 x 6, chụp trong thời gian không quá 06 tháng được cơ quan quản lý xác nhận.
- (3) Bản sao Giấy khai sinh.
- (4) Bản tự kiểm điểm của cán bộ, công chức, viên chức trong 03 năm công tác gần nhất.
- (5) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... *(có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền)*.
- (6) Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành *(có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định)*.
- (7) Bản nhận xét của cấp uỷ nơi cư trú đối với người tham gia dự tuyển và gia đình người tham gia dự tuyển.
- (8) Bản báo cáo hoặc kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cơ quan có thẩm quyền đối với cán bộ, công chức, viên chức.
- (9) Nhận xét, đánh giá của cấp uỷ cơ sở nơi người dự tuyển đang công tác.
- (10) Nhận xét, đánh giá của tập thể cơ quan, đơn vị nơi người dự tuyển đang công tác về phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ, về năng lực công tác, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong 03 năm gần nhất.
- (11) Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 06 tháng.
- (12) Trường hợp người tham gia dự tuyển là nhân sự từ nơi khác thì phải có ý kiến bằng văn bản của cơ quan trực tiếp quản lý nơi người tham gia dự tuyển đang công tác đồng ý cho phép dự tuyển.
- (13) Bản sao quyết định tuyển dụng hoặc văn bản thể hiện đã tuyển dụng.
- (14) Văn bản phê duyệt quy hoạch của cấp có thẩm quyền.

### **III. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI TUYỂN; XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN VÀ BỔ NHIỆM NGƯỜI TRÚNG TUYỂN**

#### **1. Trình tự, thủ tục**

**1.1.** Trên cơ sở chủ trương hoặc kế hoạch thi tuyển đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo, cấp ủy cơ quan, đơn vị và bộ phận tham mưu về công tác cán bộ thảo luận và thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện chức danh lãnh đạo, quản lý thi tuyển.

**1.2.** Thông báo công khai về nhu cầu, tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh tuyển chọn; hồ sơ, thời hạn, địa điểm và cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển ít nhất 01 lần trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng (*báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình*); đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu thi tuyển. Thời hạn nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển ít nhất là 10 ngày làm việc kể từ ngày thông báo.

**1.3.** Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển, căn cứ số lượng hồ sơ đăng ký dự tuyển, cấp ủy và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu thi tuyển báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định danh sách những người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển.

**1.4.** Danh sách người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển phải được công khai trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm chức danh tuyển chọn và cơ quan sử dụng chức danh tuyển chọn trong thời hạn 07 ngày trước khi tổ chức thi tuyển để cán bộ, công chức, viên chức và các tổ chức đoàn thể kiểm tra, giám sát.

#### **1.5. Thành lập Hội đồng thi tuyển và bộ phận giúp việc**

##### **1.5.1. Số lượng, thành phần Hội đồng thi tuyển**

(1) Số lượng: Hội đồng thi tuyển không quá 13 thành viên.

(2) Thành phần:

- Chủ tịch hội đồng: Đại diện Thường trực Huyện ủy.
- Phó Chủ tịch hội đồng: 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.
- Thư ký hội đồng: Trưởng phòng Nội vụ.

- Các thành viên: Các thành viên do Chủ tịch Hội đồng quyết định, phải có ít nhất 70% số thành viên đại diện cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị tham gia hội đồng thi tuyển; người đứng đầu cơ quan có chức danh thi tuyển; lãnh đạo, quản lý có chức vụ cao hơn hoặc giữ ngạch, hạng chức danh nghề nghiệp cao hơn chức vụ, ngạch, hạng chức danh nghề nghiệp thi tuyển, có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác về lĩnh vực của chức danh thi tuyển.

**1.5.2.** Không cử làm thành viên hội đồng thi tuyển đối với những người là cha, mẹ, anh, chị, em ruột của bên vợ hoặc chồng, vợ hoặc chồng, con đẻ hoặc con nuôi của người tham gia dự tuyển và những người đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật.

### 1.5.3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng thi tuyển

- Ban hành nội quy, quy chế của kỳ thi.
- Thành lập bộ phận giúp việc, gồm: Ban thẩm định hồ sơ, Ban ra đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi (*bài thi viết*).
- Tổ chức chấm điểm bài thi viết; lựa chọn chủ đề đề án và chấm điểm đề án, trình bày đề án của người dự tuyển (*toàn bộ thành viên hội đồng thi tuyển tham gia chấm điểm trình bày đề án*); thông báo kết quả thi đến người dự tuyển.
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức thi tuyển.
- Báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm để xem xét, quyết định bổ nhiệm theo quy định.

### 1.6. Bộ phận giúp việc hội đồng thi tuyển

- Bộ phận giúp việc bao gồm: Ban thẩm định hồ sơ, Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi (*bài thi viết*).
- Không cử làm thành viên bộ phận giúp việc Hội đồng thi tuyển đối với những người là cha, mẹ, anh, chị, em ruột của bên vợ hoặc chồng, vợ hoặc chồng, con đẻ hoặc con nuôi người tham gia dự tuyển và những người đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật.

#### a) Ban thẩm định hồ sơ

- Thành phần gồm: Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm thư ký.
- Nhiệm vụ: Căn cứ các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí dự tuyển, giúp hội đồng thi tuyển thẩm định hồ sơ đủ hoặc không đủ điều kiện dự tuyển.

#### b) Ban đề thi

- Thành phần gồm: Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm thư ký. Thành viên ban đề thi là đại diện cấp ủy cơ quan, lãnh đạo cơ quan tham mưu về công tác cán bộ của cơ quan liên quan đến chuyên ngành thi tuyển. Có ít nhất 02 thành viên tham gia ra đề. Mời Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, Trường Chính trị tỉnh tham gia ban đề thi.
- Nhiệm vụ: Tham mưu, giúp hội đồng thi tuyển xây dựng ngân hàng đề thi viết và thang điểm của từng đề thi viết cho chức danh dự tuyển và đáp án chấm thi (*đáp án chi tiết đến thang điểm 5*).

- Điều kiện: Người được cử làm thành viên Ban đề thi không được tham gia Ban coi thi.

#### c) Ban coi thi

- Thành phần gồm: Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm thư ký. Thành viên Ban coi thi là công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm do Chủ tịch Hội đồng thi tuyển quyết định.
- Nhiệm vụ: Giúp Hội đồng thi tuyển tổ chức kỳ thi theo quy chế và nội quy của kỳ thi tuyển; thực hiện nhiệm vụ coi thi theo sự phân công của trưởng ban coi thi.

- Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của thành viên kiêm thư ký: Ghi biên bản các cuộc họp, hoạt động của ban coi thi và thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban coi thi.

- Điều kiện: Người được cử làm thành viên ban coi thi không được tham gia ban chấm thi, ban phách, ban chấm phúc khảo (nếu có).

#### d) Ban phách

- Thành phần gồm: Trưởng ban và hai thành viên, trong đó có một thành viên kiêm thư ký.

- Nhiệm vụ: Nhận bài thi còn nguyên niêm phong của Ban coi thi từ thư ký Hội đồng thi tuyển, thực hiện việc đánh số phách, rọc phách các bài thi, bảo mật số phách, bàn giao bài thi và đầu phách được đóng trong túi còn niêm phong cho thư ký hội đồng thi tuyển.

- Điều kiện: Người được cử làm thành viên ban phách không được tham gia ban coi thi, ban chấm thi, ban chấm phúc khảo (nếu có).

#### e) Ban chấm thi

- Thành phần gồm: Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm thư ký. Có ít nhất hai thành viên thực hiện nhiệm vụ chấm thi.

- Nhiệm vụ: Tổ chức chấm thi theo đúng nội quy và quy chế kỳ thi. Nhận bài thi còn nguyên niêm phong của ban phách từ thư ký Hội đồng thi tuyển, thực hiện việc chấm thi theo đúng đáp án và thang điểm; bảo mật số điểm bài thi; bàn giao bài thi đã chấm đã được niêm phong theo quy định cho thư ký Hội đồng thi tuyển.

- Điều kiện: Người được cử làm thành viên Ban chấm thi không được tham gia Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm phúc khảo (nếu có).

**2. Nội dung, hình thức thi tuyển** (việc thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý thực hiện theo 02 vòng thi)

#### 2.1. Vòng 1: Thi viết

a) Nội dung thi viết: Kiến thức chung về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực dự tuyển; hiểu biết về nghiệp vụ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực thi tuyển; về chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của chức vụ dự tuyển và các nội dung khác do Hội đồng thi tuyển quy định. Bài thi viết được chấm theo thang điểm 100. Đáp án chi tiết đến thang điểm 5, số lượng câu hỏi mỗi đề tối đa 03 câu.

Đề thi được xây dựng theo hướng tự luận, đánh giá được năng lực tư duy, suy luận, tổng hợp, phân tích của người dự thi; người dự thi được sử dụng tài liệu.

b) Chủ tịch Hội đồng thi tuyển quyết định chọn đề thi viết trong các đề thi do ban đề thi chuẩn bị (các đề thi không trùng về nội dung), bảo đảm bí mật đề thi theo chế độ tài liệu mật.

c) Thời gian thi 180 phút.

d) Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức thi viết, Chủ tịch Hội đồng thi tuyển quyết định chọn ít nhất 02 thành viên hội đồng thi tuyển để thực hiện việc chấm bài thi viết theo đáp án đã được ban đề thi xây dựng. Bài thi viết



phải được rọc phách theo quy định trước khi chuyển đến các thành viên Hội đồng thi tuyển được chọn để chấm thi.

Các thành viên Hội đồng thi tuyển chấm bài thi viết độc lập và trong thời hạn 02 ngày làm việc phải gửi kết quả chấm thi cho thư ký hội đồng thi tuyển để tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi tuyển trước khi thông báo đến người dự tuyển.

e) Kết quả bài thi viết là điểm trung bình cộng của các thành viên hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi. Người dự tuyển phải có kết quả bài thi viết đạt từ 50 điểm trở lên mới được tham gia phần thi trình bày đề án.

f) Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày chấm thi viết xong, Hội đồng thi tuyển phải thông báo kết quả chấm bài thi viết đến người dự tuyển. Người dự tuyển được quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo kết quả chấm thi.

g) Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận đơn phúc khảo, Chủ tịch Hội đồng thi tuyển quyết định chọn ít nhất 02 thành viên khác (*không phải những người đã chấm bài thi trước khi phúc khảo*) của hội đồng thi tuyển để thực hiện việc chấm phúc khảo bài thi viết và thông báo kết quả đến người dự tuyển có đơn đề nghị phúc khảo.

Các thành viên Hội đồng thi tuyển chấm phúc khảo bài thi viết độc lập và trong thời hạn 02 ngày làm việc phải gửi kết quả chấm phúc khảo cho thư ký Hội đồng thi tuyển để tổng hợp, báo cáo hội đồng thi tuyển trước khi thông báo đến người dự tuyển có đơn đề nghị phúc khảo.

h) Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày chấm phúc khảo xong, Hội đồng thi tuyển thông báo kết quả đến người dự tuyển có đơn đề nghị phúc khảo.

i) Chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả chấm thi viết (*trường hợp có đơn đề nghị phúc khảo thì chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả chấm phúc khảo*), Hội đồng thi tuyển phải có văn bản thông báo để người dự tuyển có kết quả bài thi viết đạt 50 điểm trở lên tham gia phần thi trình bày đề án.

## **2.2. Vòng 2: Thi trình bày đề án**

Người dự tuyển sau khi đạt bài thi viết (*từ 50 điểm trở lên*) mới được trình bày đề án.

a) Chuẩn bị đề án: Người dự tuyển sau khi đạt bài thi viết (*từ 50 điểm trở lên*) mới được thi trình bày đề án.

b) Chuẩn bị đề án trên cơ sở tiêu chuẩn, điều kiện chức danh, vị trí việc làm thi tuyển, thí sinh đăng ký chủ đề đề án với Hội đồng thi tuyển 10 ngày trước ngày bảo vệ đề án. Sau khi Hội đồng thi tuyển duyệt chủ đề đề án, thí sinh có 07 ngày chuẩn bị đề án. Số lượng đề án được chuẩn bị 02 bản. Trước ngày thi ít nhất 03 ngày, thí sinh nộp đề án cho thư ký Hội đồng thi tuyển.

b) Thành phần tham dự phần thi trình bày đề án của người dự tuyển, gồm:

- Toàn bộ Hội đồng thi tuyển.
- Cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan quản lý chức danh thi tuyển; đại diện tổ chức đoàn thể của cơ quan, đơn vị có chức danh thi tuyển; cấp trưởng, cấp phó của cơ quan, đơn vị sử dụng chức danh thi tuyển.
- Thí sinh cùng dự thi vào chức danh thi tuyển.

c) Phần đặt câu hỏi chất vấn đối với thí sinh dự tuyển

- Theo phân công của Chủ tịch Hội đồng thi tuyển, thành viên Hội đồng thi tuyển đặt câu hỏi chất vấn; thí sinh có tối đa 05 phút chuẩn bị câu trả lời cho mỗi câu hỏi và có ít nhất 07 phút trả lời mỗi câu hỏi của thành viên Hội đồng thi tuyển.

- Kết thúc phần trả lời của thí sinh, thành viên hội đồng thi tuyển đã đặt câu hỏi với thí sinh phải có đánh giá kết quả nội dung trả lời của thí sinh, đạt bao nhiêu phần trăm (%) so với đáp án.

- Sau phần đặt câu hỏi của thành viên Hội đồng thi tuyển, thí sinh khác cùng dự thi vào chức danh thi tuyển đặt câu hỏi đối với mỗi thí sinh dự thi, thí sinh dự thi sẽ trả lời ngay sau khi nhận được câu hỏi. Thí sinh đã đặt câu hỏi phải có đánh giá kết quả nội dung trả lời của thí sinh. Chủ tịch Hội đồng thi tuyển điều hành và quyết định việc thí sinh dự tuyển phải trả lời câu hỏi chất vấn của những thí sinh khác cùng dự thi vào chức danh thi tuyển, đảm bảo đúng chủ đề và thời gian trả lời chất vấn của người dự thi.

- Thành viên Hội đồng thi tuyển chấm phần trả lời của thí sinh đồng thời chấm phần đặt câu hỏi của thí sinh khác đối với thí sinh dự thi, phần điểm này được cộng vào phần thi của thí sinh đặt câu hỏi.

d) Thời gian thi trình bày đề án tối đa 30 phút. Thời gian trả lời các câu hỏi chất vấn về đề án tối đa 30 phút; thời gian trả lời mỗi câu hỏi chất vấn không quá 07 phút. Mỗi câu trả lời quá thời gian quy định, thí sinh sẽ bị trừ 02 điểm trong tổng điểm đã đạt được.

đ) Điểm đề án và trình bày đề án được chấm theo thang điểm 100. Cơ cấu điểm gồm 3 phần, cụ thể như sau:

- Xây dựng đề án: 20 điểm.

- Bảo vệ đề án: 40 điểm.

- Trả lời, đặt các câu hỏi chất vấn đối với thí sinh khác: 40 điểm.

- Trên cơ sở chủ đề đề án thí sinh đăng ký, Hội đồng thi tuyển xây dựng đáp án bao gồm những nội dung chính đề án để làm cơ sở chấm điểm. Thí sinh được bốc thăm thứ tự trình bày đề án để đảm bảo tính khách quan, công bằng. Thang điểm chi tiết từng phần thi do Hội đồng thi tuyển thống nhất, quyết định trước khi nhận và chấm đề án. Đáp án chấm thi phải có thang điểm chi tiết đến 5 điểm.

- Các thành viên Hội đồng thi tuyển thực hiện chấm điểm đề án và trình bày đề án của người dự tuyển theo từng phần và gửi kết quả chấm *thi (tổng số của cả 3 phần)* cho thư ký Hội đồng thi tuyển để tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi tuyển trước khi công bố.

e) Kết quả điểm đề án và trình bày đề án của người dự tuyển là điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi. Trường hợp có thành viên Hội đồng thi tuyển cho tổng số điểm chênh lệch (*cao hơn hoặc thấp hơn*) từ 10% trở lên so với điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi thì điểm của thành viên này không được tính; kết quả điểm thi trình bày đề án của người dự tuyển được tính theo kết quả cho điểm của các thành viên còn lại của Hội đồng thi tuyển.

g) Hội đồng thi tuyển phải công bố công khai kết quả điểm thi trình bày đề án của những người dự tuyển ngay sau khi kết thúc việc tổ chức thi trình bày đề án. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm thi trình bày đề án.

### **3. Xác định người trúng tuyển và bổ nhiệm người trúng tuyển**

**3.1.** Trên cơ sở báo cáo của Hội đồng thi tuyển về kết quả điểm thi của người dự tuyển; trong thời hạn 03 ngày làm việc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trình Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến về lấy người có số điểm cao nhất trong số những người đạt trên 50 điểm để thực hiện việc bổ nhiệm. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi trình bày đề án bằng nhau, thì đều được đưa ra xin ý kiến Ban Thường vụ Huyện ủy lựa chọn lấy 01 người theo thứ tự ưu tiên như sau: có trình độ chuyên môn cao hơn, có hạng chức danh nghề nghiệp cao hơn, số năm giữ chức vụ lãnh đạo quản lý nhiều hơn, có nhiều thành tích trong công tác hơn.

**3.2.** Ban Thường vụ cho ý kiến để thực hiện đối với đề nghị tại điểm 3.1 nêu trên; trường hợp người được đưa ra lấy ý kiến mà Ban Thường vụ Huyện ủy không đồng ý thì nêu rõ lý do; nếu lý do hợp lý (*mới phát hiện người dự tuyển không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm*) thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm chức vụ tuyển chọn tiếp tục chọn người có kết quả điểm thi trình bày đề án thấp hơn liên kê tổng số những người đạt trên 50 điểm để đưa ra trình Ban Thường vụ Huyện ủy để xin ý kiến.

**3.3.** Căn cứ ý kiến của Ban Thường vụ Huyện ủy nếu không phát hiện có sai phạm trong quá trình tổ chức tuyển chọn thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ban hành quyết định bổ nhiệm người trúng tuyển.

**3.4.** Phiếu tổng hợp điểm được niêm phong 01 bản phục vụ thanh tra, kiểm tra (*nếu có*).

## **IV. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THI TUYỂN**

**1. Thời gian thực hiện:** Trong quý II năm 2024.

**2. Địa điểm tổ chức thi tuyển:** Sẽ có thông báo cụ thể sau.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Nội vụ**

- Tham mưu để Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Kế hoạch thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý năm 2024 đảm bảo theo đúng quy định.

- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký, tổng hợp hồ sơ đăng ký dự tuyển. Tham mưu thành lập Hội đồng thi tuyển và các văn bản triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng quy định.

- Bố trí địa điểm và các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị và xây dựng dự toán kinh phí để triển khai kế hoạch tổ chức thi tuyển theo đúng quy định.

**2. Văn phòng HĐND và UBND huyện:** Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thông báo công khai ít nhất 01 lần trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; niêm yết công khai thông báo này tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Hướng dẫn, thẩm định dự toán kinh phí để tổ chức kỳ thi tuyển theo Kế hoạch và trình Ủy ban nhân dân huyện theo các quy định.

4. Thanh tra huyện: Phối hợp, giám sát quá trình tổ chức thi tuyển; tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến kỳ thi tuyển (nếu có).

**5. Các cơ quan, đơn vị có chức danh thi tuyển**

- Chuẩn bị thông tin về tình hình hoạt động của cơ quan, đơn vị trong 03 năm gần đây để cung cấp cho người dự thi, tạo điều kiện thuận lợi để người dự thi tiếp cận, nghiên cứu tài liệu, tìm hiểu tình hình hoạt động, những vấn đề có liên quan phục vụ công tác thi tuyển.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia dự phần thi trình bày đề án của người dự tuyển theo quy định tại kế hoạch và chuẩn bị câu hỏi chất vấn người dự tuyển (nếu có).

6. Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện: Thông báo trên sóng phát thanh huyện và đăng tải thông báo này lên Cổng thông tin điện tử của huyện.

7. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có người tham gia dự tuyển: Tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện tham gia kỳ thi tuyển.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý huyện Yên Sơn năm 2024. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc phát sinh đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp giải quyết theo thẩm quyền./.

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị, trường học thuộc UBND huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Phương**